

Bản án số: 60/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 13-8-2024

V/v Tranh chấp Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng;
2. Ông Trịnh Văn Bảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Chu Thị Phương Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2024 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXX-ST ngày 01/7/2024, quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1990. Địa chỉ nơi thường trú: Thôn P, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ nơi ở hiện nay: Số nhà A đường H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Trương Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Số nhà K H, tổ E, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trương Văn H xây dựng gia đình có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam vào năm 2015, hôn nhân

hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp; ông H đã 02 lần đánh đập bà gây thương tích ngoài ra còn thường xuyên say xỉn và bạo hành bà bằng lời nói, làm tổn thương tinh thần của bà. Hiện vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Nay bà cảm thấy vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa, mâu thuẫn của vợ chồng đã thật sự trầm trọng, không hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà xác định có 03 con chung tên là: Trương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 24/8/2015; Trương Nguyễn Huy H1, sinh ngày 16/4/2017 và Trương Nguyễn Thiên P, sinh ngày 09/3/2019. Ly hôn, bà V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương Nguyễn Huy H1 và giao 02 con chung Trương Nguyễn Bảo N, Trương Nguyễn Thiên P cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông Trương Văn H trình bày:**

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Hồng V về thời gian, điều kiện kết hôn. Ông cũng thừa nhận trong quá trình chung sống giữa vợ chồng có xảy ra bất đồng, mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình quan điểm sống không phù hợp, hiện vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay ông xác định tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông xác định có 03 con chung tên là: Trương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 24/8/2015; Trương Nguyễn Huy H1, sinh ngày 16/4/2017 và Trương Nguyễn Thiên P, sinh ngày 09/3/2019. Ly hôn, ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con và không yêu cầu bà V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông xác định vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:** Giấy chứng nhận kết hôn; bản sao khai sinh của con chung; CCCD, xác nhận thông tin cư trú của nguyên đơn và bị đơn; biên bản xác minh tại địa phương của Tòa án.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu ý**

kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Hồng V được ly hôn ông Trương Văn H. Về con chung: Đề nghị giao con chung Trương Nguyễn Huy H1 cho bà Nguyễn Thị Hồng V nuôi dưỡng; giao 02 con chung Trương Nguyễn Bảo N, Trương Nguyễn Thiên P cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc ly hôn, bị đơn là ông Trương Văn H có địa chỉ nơi cư trú tại quận L. Do vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[2] Bà Nguyễn Thị Hồng V và ông Trương Văn H xây dựng gia đình với nhau vào 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 11/2015 ngày 30/0/2015), hôn nhân tự nguyện. Đây là hôn nhân có đủ các điều kiện do Luật Hôn nhân và Gia đình quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các đương sự xác định vợ chồng có tính tình quan điểm sống không phù hợp nên quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng; hiện bà V và ông H xác định không còn tình cảm gì với nhau nên đề nghị Tòa án cho ông bà được ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa bà V và ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với

pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của bà V và ông H.

[4] Về con chung: Bà V và ông H xác định có 03 con chung tên là: Trương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 24/8/2015; Trương Nguyễn Huy H1, sinh ngày 16/4/2017 và Trương Nguyễn Thiên P, sinh ngày 09/3/2019. Ly hôn, bà V có nguyện vọng được nuôi con Trương Nguyễn Huy H1 còn ông H có nguyện vọng được nuôi cả 03 con. Xét thấy, yêu cầu được nuôi con là nguyện vọng chính đáng của cha, mẹ đối với con cái. Tuy nhiên thấy rằng con chung Trương Nguyễn Huy H1 có nguyện vọng được sống cùng mẹ khi cha mẹ ly hôn, việc giao cả 03 con cho 01 bên cha hoặc mẹ nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo cho các con được nuôi dưỡng, phát triển một cách toàn diện. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con chung Trương Nguyễn Huy H1 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng; giao 02 con chung Trương Nguyễn Bảo N, Trương Nguyễn Thiên P cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo điều kiện tốt nhất cho quyền lợi về mọi mặt của con chung. Bà V và ông H không ai phải cấp dưỡng nuôi con do không ai có yêu cầu. Sau khi ly hôn, các bên đương sự vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V và ông H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*" của bà Nguyễn Thị Hồng V đối với ông Trương Văn H.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng V và ông Trương Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên là **Trương Nguyễn Huy H1**, sinh ngày 16/4/2017 cho bà **Nguyễn Thị Hồng V** trực tiếp nuôi dưỡng; giao 02 con chung tên là **Trương Nguyễn Bảo N**, sinh ngày 24/8/2015 và **Trương Nguyễn Thiên P**, sinh ngày 09/3/2019 cho ông **Trương Văn H** trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Khi vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà **Nguyễn Thị Hồng V** phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000535 ngày 11/3/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà **Nguyễn Thị Hồng V** đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi Cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND x. Điện Quang, h. Điện Bàn, t. Quảng Nam
(Số ĐKKH: 11 ngày 31/01/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa